| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 74/2019/QĐST-VHNGĐ | *Sóc Trăng, ngày 30 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2019/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Ông Trương Bỉnh Ng, sinh năm 196x

Địa chỉ: Số 2/41 đường L, khóm L2, phường L8, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Ngô Thị Ph, sinh năm 196x

Địa chỉ: Số 2/41 đường L, khóm L2, phường L8, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn do mâu thuẫn sau thời gian chung sống. Vào ngày 22/7/2019, Tòa án tiến hành hòa giải để ông Ng và bà Ph đoàn tụ nhưng hai bên vẫn tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Do chị Trương Thị Phương L (nữ, sinh năm 198X) và chị Trương Thị Ngọc T (nữ, sinh năm 199X) đã trưởng thành, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do

ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đã nộp theo biên lai số 0007583 (ông Ng) và 0007584 (bà Ph) cùng ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đã nộp xong lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Do chị Trương Thị Phương L (nữ, sinh năm 198X) và chị Trương Thị Ngọc T (nữ, sinh năm 199X) đã trưởng thành, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2**. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đã nộp theo biên lai số 0007583 (ông Ng) và 0007584 (bà Ph) cùng ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trương Bỉnh Ng và bà Ngô Thị Ph đã nộp xong lệ phí Tòa án.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- UBND phường B5, Tp Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Kim Huệ**